

Số: 30⁺ /TTr-UBND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2019

TỜ TRÌNH
**Về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia
năm 2020 tỉnh Bắc Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang, khóa XVIII.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-TTg ngày 20/4/2017, số 1291/QĐ-TTg ngày 29/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Nhà nước (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-TTg ngày 21/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016-2020 và sử dụng dự phòng 10% vốn nước ngoài tại các bộ, ngành và địa phương;

Căn cứ số 349a/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương trong nước (bao gồm vốn trái phiếu chính phủ) giai đoạn 2016-2020 từ nguồn dự phòng 10% vốn ngân sách Trung ương trong nước tại các bộ, ngành và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-TTg ngày 16/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016-2020 và năm 2019 cho các dự án tại Phụ lục 1a, 1b kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017, số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Nhà nước (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1066/QĐ-BKHĐT ngày 16/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 cho các dự án tại Phụ lục 1a, 1b kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm

2020; Công văn số 4538/BKHĐT-TH ngày 03/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2020; Công văn số 8472/BKHĐT-TH ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

UBND tỉnh Bắc Giang đã xây dựng dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2020 tỉnh Bắc Giang (gồm dự thảo nghị quyết, dự kiến kế hoạch và các phụ biểu kèm theo).

UBND tỉnh Bắc Giang kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 9;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

*** Bản điện tử:**

- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP; TKCT;
 - + ĐT-XD- TN&MT; CNN; KGVX; KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đương Văn Thái

**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
Đầu tư công, chương trình mục tiêu Quốc gia
năm 2020 tỉnh Bắc Giang**

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Công văn số 4538/BKHĐT-TH ngày 03/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2020; Công văn số 8472/BKHĐT-TH ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và giao dự toán chi ngân sách năm 2020 cho tỉnh của Bộ Tài chính. UBND tỉnh Bắc Giang đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2019 và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2020, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2019

Công tác quản lý đầu tư và xây dựng được Tỉnh ủy - HĐND- UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo từ quy hoạch, xây dựng kế hoạch, phân bổ vốn, quản lý đầu tư và xây dựng; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản của chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

1. Về nguồn vốn

Trong quá trình điều hành ngân sách, ngoài nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, UBND tỉnh đã chủ động cân đối các nguồn lực, bổ sung nguồn vốn ngân sách tỉnh là 516,138 tỷ đồng¹ để phân bổ cho một số dự án quan trọng, cấp thiết của tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ, phân bổ vốn để thanh toán trả nợ XDCB cho các dự án đã được phê duyệt quyết toán...

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công do tỉnh quản lý tính đến 30/10/2019 là 7.329,8 tỷ đồng² (vốn trong nước 6.671,9 tỷ đồng, vốn nước ngoài 657,8 tỷ đồng), cao hơn so với cùng kỳ năm 2018³.

2. Tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh đã tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân, thanh toán vốn đầu tư công năm 2019 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017; Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 29/10/2019; Nghị quyết 99/NQ-CP ngày 13/11/2019 của Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ,

¹ Vốn từ nguồn kết dư ngân sách tỉnh, vượt thu tiền đất, ngân sách khác bổ sung cho đầu tư, vượt thu tiền đất năm 2018 bổ sung cho đầu tư, cụ thể: GTNT là 386,538 tỷ đồng, hỗ trợ nhà về sinh trường học 50 tỷ đồng, đầu tư các công trình của tỉnh 80 tỷ đồng.

² Bao gồm các nguồn vốn: Kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài sang thanh toán năm 2019 là 2.291.794 tỷ đồng.

³ Cùng kỳ, kế hoạch vốn đầu tư công do tỉnh quản lý 5.557 tỷ đồng.

các Bộ, ngành Trung ương như: Văn bản số 1342/BKHĐT-TH ngày 05/3/2019, số 6031/BKHĐT-TH ngày 27/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 sang năm 2019. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, các ngành, UBND các huyện, thành phố, chủ đầu tư các dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019.

Giá trị khối lượng thực hiện đến 31/10/2019 đạt 5.009 tỷ đồng, bằng 68,2% kế hoạch; giá trị giải ngân đến 31/10/2019 đạt 4.402 tỷ đồng, bằng 60% kế hoạch. Ước giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2019 đạt 6.856 tỷ đồng, bằng 93,5% kế hoạch; giá trị giải ngân ước đến 20/01/2020 đạt 6.641 tỷ đồng, bằng 90,6% kế hoạch⁴.

Tổng số nợ đọng trong XDCB tính đến 31/10/2019 là 196 tỷ đồng, giảm 10 tỷ đồng so với 31/12/2018; trong đó cấp tỉnh giảm 2,6 tỷ đồng xuống còn 61,4 tỷ đồng; cấp huyện, giảm 5,4 tỷ đồng, còn 50 tỷ đồng; cấp xã giảm 2 tỷ đồng xuống còn 85,4 tỷ đồng.

3. Một số khó khăn, hạn chế

Một số dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương do nguồn vốn bị cắt giảm, phải thực hiện rà soát điều chỉnh lại dự án để phù hợp với nguồn vốn trung hạn 2016-2020 được giao, dẫn đến khó khăn, làm chậm tiến độ; nguồn vốn hỗ trợ mục tiêu ngân sách Trung ương, TPCP giao muộn, đến nay còn 01 dự án đã được dự kiến nhưng chưa được giao kế hoạch vốn năm 2019; một số nguồn vốn bổ sung từ vượt thu ngân sách tỉnh đến gần cuối năm mới có nguồn để phân bổ, nên tiến độ giải ngân còn đạt thấp.

Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số dự án còn vướng mắc, tiến độ chậm. Năng lực của đơn vị tư vấn, thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh còn yếu. Một số nhà thầu thi công còn chưa tích cực trong triển khai thực hiện, nhất là một số dự án sử dụng vốn ODA; mặt khác thủ tục về đấu thầu, thanh toán, giải ngân theo các dự án ODA theo quy định còn nhiều bước kéo dài dẫn đến giá trị giải ngân đạt thấp so với kế hoạch.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

1. Nguyên tắc chung

1. Kế hoạch đầu tư công năm 2020 phải nhằm góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2020 và cả giai đoạn 2016-2020 của tỉnh; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch khác của tỉnh; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020.

2. Tuân thủ các nguyên tắc theo quy định tại mục III, phần B tại Công văn số 4538/BKHĐT-TH ngày 03/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2020

⁴ Một số nguồn vốn như ODA, nguồn vốn mới được bổ sung từ ngân sách TW, ngân sách tỉnh dự kiến giải ngân không đạt 100% kế hoạch được giao.

2.1. Về nguồn vốn

Tổng nguồn vốn dự kiến năm 2020 là **6.662,802 tỷ đồng** (theo Thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 8472/BKHĐT-TH ngày 13/11/2019 là 5.327,611 tỷ đồng và theo số dự kiến thông báo vốn ODA vay lại của Bộ Tài chính là 66,400 tỷ đồng, dự kiến vốn TPCP số vốn còn lại là 103,4 tỷ đồng đã được giao trung hạn 2016-2020 cho tỉnh, vốn sự nghiệp các CTMTQG là 165,391 tỷ đồng và giao tăng 1.000 tỷ đồng tiền đất so với dự kiến Trung ương giao để bổ sung cho đầu tư). Trong đó, gồm: Vốn trong nước là 6.015,202 tỷ đồng, vốn ODA là 647,600 tỷ đồng (vốn ODA cấp phát từ ngân sách TW là 581,200 tỷ đồng, vốn ODA do tỉnh vay lại là 66,400 tỷ đồng), gồm:

a) Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là **4.744,659 tỷ đồng, trong đó:**

- Vốn đầu tư cân đối theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg là **701,259 tỷ đồng**, bằng 108% kế hoạch năm 2019, còn thiếu so với số kế hoạch trung hạn còn lại của tỉnh đã được giao là 74,932 tỷ đồng (Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 được giao là 3.152,150 tỷ đồng; đã giao 04 năm 2016-2019 là 2.375,959 tỷ đồng; còn lại chưa được giao là 776,191 tỷ đồng (gồm 90% trung hạn giai đoạn 2016-2020 còn lại 460,976 tỷ đồng và dự phòng 10% trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 315,215 tỷ đồng)).

- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất là **4.000 tỷ đồng**, bằng 133% so với dự toán giao năm 2019 (Lũy kế đến hết năm 2020 thực hiện vượt kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 5.000 tỷ đồng; trong đó năm 2019 đã giao 3.000 tỷ đồng vượt kế hoạch trung hạn đã giao là 1.000 tỷ đồng và năm 2020 dự kiến giao là 4.000 tỷ đồng).

- Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết là **25 tỷ đồng**, bằng 90% so với năm 2019 (Lũy kế đến hết năm 2020 thực hiện đạt 115,5 tỷ đồng, kế hoạch trung hạn giao sau điều chỉnh là 119,5 tỷ đồng, bằng 96,6% kế hoạch tỉnh giao và bằng 118,5% kế hoạch TW giao).

- Đầu tư từ bội chi ngân sách địa phương **18,4 tỷ đồng** (Bộ Tài chính thông báo để theo dõi bội chi ngân sách chênh lệch giữa khoản nợ ngân sách của tỉnh đã vay tín dụng ưu đãi để đầu tư đến hạn phải trả năm 2020 là 48 tỷ đồng và số phân bổ vay lại mới cho các dự án ODA trong năm 2020 của tỉnh là 66,4 tỷ đồng).

b) Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu ngân sách Trung ương là **260,840 tỷ đồng**, bằng 115,6% so với năm 2019; thiếu so với số vốn trung hạn còn lại cho tỉnh là 429,923 tỷ đồng (Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 được giao là 1.868,601 tỷ đồng; đã giao 04 năm 2016-2019 là 1.213,758 tỷ đồng; còn lại chưa được là 654,843 tỷ đồng (gồm 90% vốn đầu tư công trung hạn còn lại 467,983 tỷ đồng và 10% dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 186,86 tỷ đồng)).

c) Nguồn vốn đầu tư phát triển các Chương trình MTQG nguồn ngân sách Trung ương là **615,212 tỷ đồng**, bằng 177,6% so với kế hoạch năm 2019, bằng số còn lại của kế hoạch vốn trung hạn của tỉnh (Kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2016-2020 được giao là 1.530,719 tỷ đồng; đã giao 04 năm 2016-2019 là 915,507 tỷ đồng; còn lại chưa được giao 615,212 tỷ đồng (gồm 90% trung

hạn còn lại 488,813 tỷ đồng và 10% dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 128,062 tỷ đồng); vốn sự nghiệp là 165,391 tỷ đồng (giao theo kế hoạch hàng năm). Tổng số vốn ngân sách Trung ương cho 02 Chương trình bao gồm cả sự nghiệp của các chương trình là **780,603 tỷ đồng**.

d) Nguồn vốn ODA: Dự kiến **647,600 tỷ đồng**, gồm:

- Số vốn ODA cấp phát từ ngân sách Trung ương **581,200 tỷ đồng**, được giao bằng kế hoạch trung hạn còn lại (Tổng số trung hạn được giao là 1.344,699 tỷ đồng; đã giao 4 năm 2016-2019 là 763,499 tỷ đồng).

- Số vốn ODA vay lại **66,400 tỷ đồng** (vốn vay lại được dự kiến theo tỷ lệ tương ứng với số vốn ODA cấp phát của các dự án và Bộ Tài chính thông báo theo kế hoạch hàng năm).

e) Vốn trái phiếu Chính phủ: Dự kiến là **103,4 tỷ đồng**, được giao bằng kế hoạch trung hạn còn lại (Tổng số trung hạn được giao là 1.124,0 tỷ đồng; đã giao 4 năm 2016-2019 là 1.011,600 tỷ đồng).

g) Nguồn vốn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và khoản 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn cho các dự án quan trọng quốc gia bổ sung cho tỉnh Bắc Giang năm 2020 là **125,7 tỷ đồng**.

2.2. Dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn năm 2020

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 là **6.662,802 tỷ đồng**, dự kiến phân bổ như sau:

2.2.1. Vốn cân đối ngân sách tỉnh:

a) **Vốn cân đối ngân sách địa phương (theo tiêu chí tính điểm) là 701,259 tỷ đồng**, thực hiện bố trí cho các chương trình, dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh, gồm:

- Bố trí trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi năm 2020 (phần ngân sách tỉnh phải trả) 48 tỷ đồng (trả hết dư nợ tín dụng ưu đãi của tỉnh trong năm 2020 vì giai đoạn 2016-2020 không thực hiện vay thêm nguồn vốn này).

- Dự kiến vốn trả nợ các dự án quyết toán: 52,559 tỷ đồng (gồm vốn trung hạn còn lại cho trả nợ các dự án quyết toán là 20,1 tỷ đồng và một số chương trình, dự án không thực hiện được đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn 2016-2020 vào nguồn vốn quyết toán là 32,459 tỷ đồng).

- Vốn chuẩn bị đầu tư: 15 tỷ đồng (gồm vốn trung hạn còn lại cho chuẩn bị đầu tư là 2 tỷ đồng và một số chương trình, dự án không thực hiện được đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn 2016-2020 cho chuẩn bị đầu tư là 13 tỷ đồng).

- Hỗ trợ theo tiêu chí tại Nghị quyết 29/2015/NQ-HĐND tỉnh cho các huyện, thành phố: 62,5 tỷ đồng, tổng số vốn bố trí dự kiến bằng 70% số vốn còn lại đã giao trung hạn cho các huyện, thành phố giai đoạn 2016-2020. Do thực tế thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố trong giai đoạn vừa qua, thì có 02 huyện, thành phố: Việt Yên, Bắc Giang năm 2019 và 2020, do dự kiến nguồn thu tiền đất đạt cao, khả năng cân đối đáp ứng được các nhiệm vụ đầu tư

phát triển của địa phương; có 03 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Yên Thế nguồn thu ngân sách hạn hẹp nên thực hiện phân bổ hết bằng số kế hoạch trung hạn còn lại; 05 huyện: Lục Nam, Tân Yên, Yên Dũng, Lạng Giang, Hiệp Hòa, Tân bổ trí bằng 70% số vốn trung hạn còn lại.

- Hỗ trợ đầu tư 01 trụ sở xã còn lại đã giao trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 1,1 tỷ đồng (*Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa*).

- Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng 16 xã ATK huyện Hiệp Hòa 13,1 tỷ đồng bố trí đủ số vốn còn lại của kế hoạch trung hạn 2016-2020 đã giao cho chương trình (*Tổng kế hoạch trung hạn của chương trình là 127,330 tỷ đồng; đã giao 4 năm 2016-2019 là 114,230 tỷ đồng*), cho 03 dự án khởi công mới năm 2020 (gồm: *Cải tạo, nâng cấp đường giao thông các xã Hoàng An, Hoàng Lương, Thái Sơn, Đại Thành và Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa 4,2 tỷ đồng; Xây dựng nhà lớp học các trường THCS xã Hòa Sơn, THCS Đại Thành, THCS xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa 4,2 tỷ đồng; Xây dựng nhà lớp học các trường THCS Quang Minh, THCS Hùng Sơn, THCS Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa 4,7 tỷ đồng*).

- Hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 60,8 tỷ đồng, bố trí bằng số vốn còn lại của kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 đã giao cho Chương trình (*Tổng trung hạn vốn ngân sách địa phương là 300 tỷ đồng, đã giao 4 năm 2016-2020 là 239,2 tỷ đồng*).

- Đối ứng 03 dự án ODA (các dự án ODA do bộ, ngành Trung ương làm chủ quản phân ngân sách tỉnh đối ứng) là 13 tỷ đồng (*bố trí bằng số kế hoạch vốn trung hạn còn lại*), gồm:

(1) Đối ứng 2 tỷ đồng cho thực hiện Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn hồ đập (vốn vay WB8) tỉnh Bắc Giang (*Bằng số kế hoạch trung hạn còn lại*);

(2) Đối ứng là 7,7 tỷ đồng cho thực hiện Chương trình Mở rộng Quy mô vệ sinh và Nước sạch nông thôn dựa trên kết quả (vốn vay WB) (*Kế hoạch trung hạn còn lại 11,0 tỷ đồng, nhưng nhu cầu thực tế của dự án 7,7 tỷ đồng*);

(3) Đối ứng 3,3 tỷ đồng cho thực hiện dự án Xây dựng 33 phòng học các trường THPT Yên Dũng số 2, THPT Lục Ngạn số 2, THCS Giáp Sơn- Huyện Lục Ngạn (vốn vay ADB) (*Dự án năm 2019 được bổ sung vốn ODA trung hạn cấp phát từ ngân sách Trung ương 20 tỷ đồng; đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn 2016-2020 và phân bổ vốn đối ứng năm 2020 ngân sách tỉnh là 3,3 tỷ đồng*).

- Bố trí đối ứng cho 02 dự án sử dụng ngân sách Trung ương là 14,2 tỷ đồng, bố trí bằng số vốn còn lại của kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 đã giao cho các dự án, gồm:

(1) Dự án Cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2020 là 2 tỷ đồng;

(2) Đầu tư hỗ trợ đời sống, sản xuất cho hộ tái định cư và cộng đồng dân sở tại của một số xã có tiếp nhận dân tái định cư thuộc dự án di dân tái định cư Trường bản quốc gia khu vực I là 12,2 tỷ đồng).

Như vậy, tổng số vốn cân đối ngân sách tỉnh được giao là 701,259 tỷ đồng thì số vốn bố trí cho trả nợ ngân sách vay, trả nợ quyết toán, bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, hỗ trợ các huyện, thành phố, đối ứng các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách sách trung ương và ODA là 280,259 tỷ đồng; số vốn còn lại là 421,0 tỷ đồng, bố trí cho 09 dự án, cụ thể gồm:

- Bố trí vốn cho 03 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2020 là 140 tỷ đồng, số vốn bố trí cơ bản đủ theo nhu cầu thực tế để hoàn thành dự án, gồm:

(1) Xây dựng Nhà thi đấu thể thao tỉnh Bắc Giang 130 tỷ đồng;

(2) Đầu tư hệ thống thiết bị sản xuất truyền dẫn, phát sóng chương trình truyền hình công nghệ HD của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang là 5 tỷ đồng;

(3) Xây dựng công trình SCH căn cứ chiến đấu số 1 tỉnh Bắc Giang là 5 tỷ đồng (Dự án được bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 và phân bổ vốn năm 2019 từ nguồn vượt thu tiền đất điều tiết ngân sách tỉnh ngoài cân đối).

- Bố trí vốn cho 06 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2020 là 281 tỷ đồng (Trong đó có 03 dự án thuộc lĩnh vực giáo dục đã trình UBND-HĐND tỉnh bổ sung kế hoạch trung hạn 2016-2020 và phân bổ vốn năm 2019 từ nguồn vượt thu tiền đất điều tiết ngân sách tỉnh ngoài cân đối), gồm:

(1) Khối nhà trung tâm, khối nhà chuyên khoa đặc thù, khoa truyền nhiễm và các hạng mục phụ trợ - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang) là 170 tỷ đồng;

(2) Cải tạo, sửa chữa QL17 đoạn Km72+500-Km88, huyện Việt Yên và Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là 60 tỷ đồng;

(3) Đầu tư cơ sở vật chất các trường THPT Lý Thường Kiệt, THPT Hiệp Hòa số 3, THPT Hiệp Hòa số 4 là 10 tỷ đồng;

(4) Đầu tư cơ sở vật chất các trường THPT Lạng Giang số 2, THPT Lạng Giang số 2 là 6 tỷ đồng;

(5) Đầu tư cơ sở vật chất các trường THPT Lục Ngạn số 4, THPT Lục Ngạn số 2, Trung tâm GDNN-GDTX Lục Ngạn là 10 tỷ đồng;

(6) Lập Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là 25 tỷ đồng.

b) **Vốn xổ số kiến thiết dự kiến 25 tỷ đồng, phân bổ cho 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020, gồm:**

(1) Dự án Khối nhà trung tâm, khối nhà chuyên khoa đặc thù, khoa truyền nhiễm và các hạng mục phụ trợ - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang là 15,6 tỷ đồng (Tổng kế hoạch năm 2020 của dự án là 185,6 tỷ đồng).

(2) Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh là 9,4 tỷ đồng, bố trí hết số vốn trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020 còn lại của dự án (Tổng trung hạn vốn ngân sách địa phương là 19,4 tỷ đồng, đã giao năm 2019 là 10 tỷ đồng).

c) **Vốn từ nguồn thu sử dụng đất năm 2020 dự kiến 4.000 tỷ đồng** (Tính theo tỷ lệ điều tiết 10% và điều tiết cơ chế quy định riêng đối với các khu dân cư,

khu đô thị tại thành phố Bắc Giang theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 và Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của khoản 5, Điều 16 của Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND được ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh), trong đó:

- Để lại các huyện, thành phố 3.378,900 tỷ đồng;
- Tổng số thu điều tiết về Quỹ phát triển đất và ngân sách tỉnh để bổ sung cho đầu tư là 621,100 tỷ đồng. Trong đó:

(1) Điều tiết Quỹ phát triển đất tỉnh là 96,825 tỷ đồng⁵.

(2) Thực hiện hỗ trợ 01 chương trình chuyển tiếp theo phân kỳ cho các huyện thực hiện Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với 36 thôn, bản đặc biệt khó khăn nhất tỉnh giai đoạn 2019-2021 theo Nghị quyết 12/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 là 18 tỷ đồng (theo phân kỳ kế hoạch đề ra).

(3) Bổ sung trung hạn 2016-2020 và thực hiện phân bổ chi tiết vốn năm 2020 cho 11 dự án khởi công mới và đối ứng BT GPMB 02 dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương là 506,275 tỷ đồng, cụ thể là:

a) Bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2020 để khởi công mới 05 dự án giao thông cấp thiết của tỉnh, số vốn là 223 tỷ đồng:

- Cải tạo, nâng cấp QL31 đoạn Lục Nam - Chũ (Km17+800-Km38+600), huyện Lục Nam và Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang là 128 tỷ đồng;

- Nâng cấp, mở rộng đường gom bên trái tuyến QL1 (đoạn từ nút giao QL31 đến nút giao đường Hùng Vương) và cải tạo nút giao Hùng Vương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là 40 tỷ đồng;

- Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn Km83+00 - Km88+100 và Km89+800 - Km91+400 huyện Việt Yên và Hiệp Hòa là 15 tỷ đồng;

- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Đại Lâm - An Hà (đoạn từ Km0+00-Km4+100), huyện Lạng Giang là 10 tỷ đồng;

- Cải tạo, nâng cấp ĐT289 đoạn Chũ - Khuôn Thần, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang là 30 tỷ đồng.

b) Bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2020 để khởi công mới 04 dự án y tế tỉnh, huyện cấp thiết của tỉnh, số vốn là 43 tỷ đồng:

- Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm Y tế huyện Tân Yên là 12 tỷ đồng;

- Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa là 14 tỷ đồng;

⁵Do nhu cầu một số dự án cấp thiết của tỉnh nên đề nghị trích từ nguồn điều tiết này để bổ sung chi đầu tư cơ sở hạ tầng, thực hiện bố trí 70% của kinh phí trích lập Quỹ Phát triển đất để đầu tư XDCB $322.750 \text{ trđ} \times 70\% = 225.925 \text{ trđ}$ (Khoản 3, Điều 10 của Quyết định 130/2011/QĐ-UBND "Mức trích cụ thể do UBND tỉnh quyết định theo dự toán ngân sách nhà nước hàng năm được HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật").

- Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang là 9 tỷ đồng;

- Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Bệnh viện Phục hồi chức năng Bắc Giang là 8 tỷ đồng;

c) *Bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2020 để khởi công mới 02 dự án thuộc lĩnh vực giáo dục của tỉnh, số vốn là 53 tỷ đồng:*

- Xây dựng mới Trường Chính trị tỉnh Bắc Giang là 43 tỷ đồng;

- Nhà ký túc xá, nhà ăn và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Chuyên Bắc Giang là 10 tỷ đồng;

d) *Bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2020 để hỗ trợ BT GPMB 02 dự án đầu tư từ ngân sách Trung ương, số vốn 16 tỷ đồng:*

- Xây dựng công trình Cơ sở làm việc Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang là 9,0 tỷ đồng (Tổng mức đầu tư của dự án là 74,4 tỷ đồng, ngân sách Trung ương là 65,5 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 9,9 tỷ đồng).

- Dự án xử lý cấp bách các công trình đê điều sự cố do ảnh hưởng của bão, lũ năm 2017 là 7,0 tỷ đồng (Tổng mức đầu tư của dự án là 145 tỷ đồng, ngân sách Trung ương là 120 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 25 tỷ đồng).

đ) *Bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2020 trả nợ các dự án phê duyệt quyết toán là 171,275 tỷ đồng.*

2.2.2. Vốn hỗ trợ có mục tiêu ngân sách Trung ương 260,840 tỷ đồng, dự kiến bố trí thu hồi vốn ứng trước của 01 dự án, bố trí vốn để thực hiện 13 dự án và hỗ trợ đầu tư 01 chương trình (mới được bổ sung kế hoạch trung hạn 2016-2020), cụ thể như sau:

a) *Bố trí vốn để thu hồi ứng trước của dự án Xây dựng cầu Đông Xuyên và đường dẫn lên cầu là 23,618 tỷ đồng (theo số vốn tối thiểu Trung ương yêu cầu phải thực hiện thu hồi ứng trước trong năm 2020);*

b) *Bố trí 10 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2020 là 185,161 tỷ đồng (kế hoạch vốn bố trí năm 2020 cơ bản hoàn thành dự án hoặc hoàn thành dự án đến điểm dừng kỹ thuật đã được rà soát và chia giai đoạn), gồm:*

(1) *Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 295 (đoạn Vôi - Bến Tuấn và đoạn Ngọc Châu - TT Thắng) là 84,241 tỷ đồng (bố trí bằng số vốn còn lại của trung hạn đã giao);*

(2) *Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã từ Cầu Liêng Phúc Hòa - thị trấn Cao Thượng đi Cao Xá - Lam Cốt đến Hoàng Thanh (huyện Hiệp Hòa) là 11 tỷ đồng (bố trí bằng số vốn còn lại của trung hạn đã giao);*

(3) *Đường vào trung tâm xã Bồng Am, huyện Sơn Động là 13 tỷ đồng (bố trí bằng số vốn còn lại của trung hạn đã giao);*

(4) Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông (GMS) lần 2, vay vốn ADB - Dự án thành phần tỉnh Bắc Giang là 28 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 48,2 tỷ đồng);

(5) Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng và xây dựng đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Giang là 7 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 11 tỷ đồng);

(6) Nâng cấp đê tả Lục Nam đoạn từ Quốc lộ 37- Núi Xẻ và tuyến đê Vũ Xá - Đan Hội huyện Lục Nam là 3,9 tỷ đồng (số hết vốn còn lại của trung hạn đã giao của dự án Hạ tầng thủy sản Lan Mẫu điều chỉnh tăng cho dự án này);

(7) Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2020 là 10 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 16 tỷ đồng);

(8) Trạm xử lý nước thải, hệ thống đường giao thông nội bộ khu phía Bắc KCN Song Khê - Nội Hoàng là 13,020 tỷ đồng (bố trí bằng số vốn còn lại của trung hạn đã giao);

(9) Nâng cấp trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang là 10 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 18 tỷ đồng);

(10) Xây dựng Khoa dân tộc nội trú Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang là 5 tỷ đồng để thực hiện hoàn thành khối nhà nội trú (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 12,704 tỷ đồng);

c) Bố trí 02 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2020 là 25 tỷ đồng, gồm:

(1) Cải tạo, nâng cấp đường vào trung tâm xã Kim Sơn và Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn là 10 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 15 tỷ đồng);

(2) Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh là 15 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 20 tỷ đồng). Tính chung tổng số vốn của dự án năm 2020 ngân sách TW và ngân sách tỉnh là 24,4 tỷ đồng).

d) Bố trí cho 01 dự án khởi công mới 24,521 tỷ đồng: (1) Đường cứu hộ, cứu nạn các xã vùng lũ thuộc khu vực sông Thương, sông Cầu, huyện Yên Dũng là 24,521 tỷ đồng (số vốn còn lại của trung hạn đã giao là 40 tỷ đồng);

e) Hỗ trợ đầu tư Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt phân tán cho hộ dân tộc thiểu số nghèo; hộ nghèo ở khu vực II, thôn, bản đặc biệt khó khăn (mới được bổ sung trung hạn và giao vốn 2020) là 2,540 tỷ đồng.

2.2.3. Vốn các Chương trình MTQG ngân sách Trung ương thực hiện đầu tư cho 02 chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và Xây dựng NTM: Tổng số là 780,603 tỷ đồng (Trong đó: Vốn đầu tư phát triển là 615,212 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 165,391 tỷ đồng), gồm:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn, danh mục dự án trong kế hoạch trung hạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2020:

+ Chương trình 30a: Vốn đầu tư phát triển 49,286 tỷ đồng (bằng số vốn trung hạn còn lại), phân bổ cho 15 dự án, trong đó 14 dự án chuyển tiếp, 01 dự án khởi

công mới (tính chung vốn của Chương trình là **60,533** tỷ đồng, trong đó vốn sự nghiệp là 11,247 tỷ đồng).

+ Chương trình 135: Vốn đầu tư phát triển 64,266 tỷ đồng (bằng số vốn trung hạn còn lại), phân bổ cho 46 xã và 64 thôn; giảm 06 xã do 03 xã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 và 03 xã sáp nhập; giảm 35 thôn do 30 thôn hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 và 05 thôn sáp nhập (tính chung vốn của Chương trình là **90,423** tỷ đồng, trong đó vốn sự nghiệp là 26,157 tỷ đồng).

+ Các dự án thành phần khác: 9,387 tỷ đồng (vốn sự nghiệp).

- *Chương trình xây dựng NTM là 501,660 tỷ đồng (bằng số vốn trung hạn còn lại); tính chung cả vốn sự nghiệp 620,260 tỷ đồng (vốn sự nghiệp 118,600 tỷ đồng). Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương, tỉnh giai đoạn 2016-2020 và phân bổ kế hoạch năm 2020, như sau:*

+ Giai đoạn 2016-2020: Điều chỉnh giảm 68,260 tỷ đồng (ngân sách trung ương 47,587 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 20,673 tỷ đồng) từ các xã ra khỏi kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, nguồn vốn của các xã sáp nhập theo Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 về việc thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2019-2021, nguồn vốn thưởng địa phương làm tốt, nguồn vốn thực hiện tiêu chí môi trường và dự phòng, nguồn vốn thực hiện các dự án thành phần khác. Điều chỉnh tăng 68,260 tỷ đồng từ nguồn vốn giảm ở trên cho các xã bổ sung về đích trong giai đoạn 2016-2020, các xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu năm 2020, hỗ trợ huyện Tân Yên phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới năm 2020.

+ Phân bổ kế hoạch năm 2020:

Thực hiện phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển là 485,270 tỷ đồng (gồm 424,470 tỷ đồng vốn còn lại trong 90% vốn trung hạn được giao và 60,8 tỷ đồng vốn ngân sách tỉnh) cho các địa phương thực hiện tiêu chí của chương trình và thực hiện các dự án thành phần khác.

Nguồn vốn còn lại 77.190 tỷ đồng thuộc dự 10% dự phòng ngân sách trung ương trong trung hạn đã được giao, đề xuất phân bổ sau khi có văn bản thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phân bổ nguồn vốn sự nghiệp là 118,600 tỷ đồng thực hiện các nội dung theo hướng dẫn của Thông tư 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính.

** Đối với 02 Chương trình MTQG: Giảm nghèo bền vững-135 và Xây dựng nông thôn mới đề nghị UBND tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và giao chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án.*

2.2.4. **Vốn ODA:** Tổng vốn là **647,600 tỷ đồng** (trong đó: cấp phát từ ngân sách Trung ương là 581,200 tỷ đồng; vay lại là 66,400 tỷ đồng), bố trí đủ vốn trung hạn còn lại cho 06 dự án:

(1) Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông (GMS) lần 2, vay vốn ADB - Dự án thành phần tỉnh Bắc Giang là 326,188 tỷ đồng (vốn ODA cấp phát là 275,383 tỷ đồng, vốn ODA do địa phương vay lại là 50.805 tỷ đồng).

(2) Dự án Mở rộng Quy mô vệ sinh và Nước sạch nông thôn dựa trên kết quả là 80,366 tỷ đồng (ODA cấp phát là 76,333 tỷ đồng, ODA do địa phương vay lại là 4,033 tỷ đồng).

(3) Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn hồ đập (WB8) tỉnh Bắc Giang là 176,267 tỷ đồng (ODA cấp phát là 169,205 tỷ đồng, ODA do địa phương vay lại là 7,062 tỷ đồng).

(4) Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tại địa bàn tỉnh Bắc Giang, vốn vay ngân hàng Thế giới là 38,379 tỷ đồng (vốn ODA cấp phát 33,879 tỷ đồng; vốn vay lại là 4,500 tỷ đồng).

(5) Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2020 là 22,4 tỷ đồng (vốn ODA viện trợ cấp phát từ ngân sách trung ương).

(6) Xây dựng 33 phòng học các trường THPT Yên Dũng số 2, THPT Lục Ngạn số 2, THCS Giáp Sơn – huyện Lục Ngạn là 4 tỷ đồng (vốn ODA cấp phát).

2.2.5. *Vốn trái phiếu Chính phủ*: Vốn là 103,4 tỷ đồng, phân bổ đủ hết kế hoạch trung hạn còn lại cho 02 dự án:

- Bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020: Dự án Đường Vành đai IV (Hà Nội) địa phận tỉnh Bắc Giang là 94 tỷ đồng.

- Bố trí cho 01 dự án khởi công mới: Dự án Đầu tư xây dựng phòng học trường mầm non, tiểu học của huyện Yên Thế là 9,4 tỷ đồng (*đã đề xuất phân bổ năm 2019 nhưng đến nay chưa được giao tiếp tục đề xuất phân bổ trong năm 2020*).

2.2.6. *Nguồn vốn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và khoản 10.000 tỷ đồng từ nguồn điều chỉnh giảm vốn cho các dự án quan trọng quốc gia: 125,7 tỷ đồng*, bố trí cho 05 dự án mới được trung ương bổ sung vốn trung hạn 2016-2020 và giao kế hoạch vốn năm 2020, gồm:

(1) Dự án Đầu tư hỗ trợ đời sống, sản xuất cho hộ tái định cư và cộng đồng dân sở tại của một số xã có tiếp nhận dân tái định cư thuộc dự án di dân tái định cư Trường bản quốc gia khu vực I là 25 tỷ đồng (Tổng kế hoạch vốn năm 2020 nguồn vốn ngân sách TW và ngân sách tỉnh là 37,5 tỷ đồng).

(2) Dự án Tu bổ chống sạt lở đề điều hệ thống đê cấp III trên địa bàn huyện Tân Yên từ K6+000 đến K14+700 đê hữu Sông Thương là 54,9 tỷ đồng.

(3) Công trình Cổng Chuông, đê hữu Thương là 5 tỷ đồng.

(4) Công trình Cổng Đại La, đê tả Cầu là 20,8 tỷ đồng.

(5) Công trình Cổng Yên Ninh, đê tả Cầu là 20 tỷ đồng.

(Chi tiết có hệ thống biểu đầu tư công năm 2020 từ biểu số 1, 2, 2a, 3a, 3a1, 3b1, 3b2, 4, 5, 6 kèm theo).

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về kiến đề xuất triển khai thực hiện các dự án cấp thiết của tỉnh

Theo tổng hợp từ đề xuất của Chủ đầu tư và các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh một số dự án cấp thiết của tỉnh cần triển khai thực hiện trong kế hoạch năm 2019 và năm 2020 để đáp ứng các yêu cầu về cơ sở hạ tầng cho phát

triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gồm:

(1) Dự án Nâng cấp, mở rộng đường gom bên phải tuyến cao tốc Bắc Giang - Hà Nội, đoạn từ cầu vượt QL17 đến cầu vượt QL37 (KCN Vân Trung), tỉnh Bắc Giang, chiều dài 4km, TMĐT dự kiến 171 tỷ đồng;

(2) Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT295B đoạn từ Nhà máy gạch Tân Xuyên đến đường Vành đai Đông Bắc thành phố Bắc Giang, dài 3,8 km, TMĐT dự kiến 88 tỷ đồng;

(3) Dự án Xây dựng cầu Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, gồm 1 cầu và đường dẫn 580m, TMĐT dự kiến 185 tỷ đồng;

(4) Dự án Xây dựng mới đoạn cuối tuyến ĐT298B (huyện Việt Yên) kết nối tỉnh Bắc Ninh, gồm 01 cầu và 4 km đường dẫn, TMĐT dự kiến 400 tỷ đồng (ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% xây lắp dự kiến là 200 tỷ đồng).

(5) Dự án Xây dựng mới tuyến kết nối ĐT294 đến QL37 (qua địa bàn các xã Quang Tiến, Lam Cốt, Ngọc Châu, Ngọc Vân, huyện Tân Yên; xã Việt Tiến, huyện Việt Yên) với đường vành đai IV (Hà Nội), dài 19 km, TMĐT dự kiến 380 tỷ đồng;

(6) Dự án Trụ sở làm việc Liên cơ quan, Quảng trường 03/2, thành phố Bắc Giang, dự kiến 19-21 tầng, TMĐT dự kiến 340 tỷ đồng.

Trong năm 2019, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các bước lập, thẩm định, trình phê chủ trương đầu tư, bố trí vốn chuẩn bị đầu tư và trình phê duyệt dự án. Sau khi các thủ tục đầu tư hoàn thành sẽ xem xét cân đối bố trí vốn từ nguồn vượt thu tiền đất điều tiết ngân sách tỉnh năm 2019, hoặc nguồn vượt thu tiền đất năm 2019 kết dư chuyển nguồn sang năm 2020 và các nguồn bổ sung khác từ ngân sách tỉnh năm 2020 để thực hiện khởi công mới các dự án trong năm 2020 và tiếp tục bố trí vốn chuyển tiếp để hoàn thành các dự án trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

2. Để việc bố trí vốn kế hoạch năm 2020 theo số vốn dự kiến được đảm bảo cơ bản hành thành các dự án giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Bắc Giang, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét giao hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 còn lại cho tỉnh Bắc Giang

- *Vốn trái phiếu Chính phủ là 9,4 tỷ đồng cho dự án đầu tư xây dựng phòng học trường mầm non, tiểu học của huyện Yên Thế (nếu cuối năm 2019 được phân bổ thì dự kiến trong năm 2020 Trung ương sẽ khấu trừ không thực hiện giao); đồng thời, giao kế hoạch vốn TPCP năm 2020 còn lại giai đoạn 2016-2020 cho tỉnh theo dự kiến năm 2020.*

3. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài thực hiện sang năm 2019 và giai đoạn 2016-2020 của 2 dự án thuộc Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững (tại Công văn 162/UBND-TH ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh), cụ thể như sau:

- *Dự án Xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 3.900 triệu đồng, kế hoạch đầu tư công trung hạn sau điều chỉnh là 18.300 triệu đồng; Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2018 chuyển nguồn sang*

thanh toán năm 2019 là 1.400 triệu đồng, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 kéo dài sang năm 2019 sau điều chỉnh là 251,08 triệu đồng.

- Dự án Nâng cấp tuyến đê tả Lục Nam đoạn giao với Quốc lộ 37 – Núi Xẻ và tuyến đê Vũ Xá, xã Đan Hội, huyện Lục Nam: Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 3.900 triệu đồng; kế hoạch đầu tư công trung hạn sau điều chỉnh là 43.900 triệu đồng; Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn năm 2018 chuyển nguồn sang thanh toán năm 2019 là 1.400 triệu đồng, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 kéo dài sang năm 2019 sau điều chỉnh là 1.400 triệu đồng.

Trên đây là dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2020 của tỉnh Bắc Giang, UBND tỉnh Bắc Giang đề nghị Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, ngành Trung ương quan tâm giúp đỡ để tỉnh hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra./.

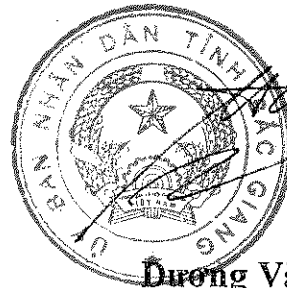
Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2b);
- Bộ Tài chính (2b);
- Kiểm toán Nhà nước (1b);
- TTTU, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở KH&ĐT, TC;
- Lưu: VT, TH.

*** Bản điện tử:**

- VP UBND tỉnh:
 - + Lãnh đạo VP; TKCT;
 - + Phòng GT-XD; CNN; KGVX; ĐT-TN&MT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thái

HỆ THỐNG BIỂU

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

*(Kèm theo Kế hoạch số 308 /KH-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

